

Bản án số: 79/2023/HSST

Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế S; ông Trịnh Văn T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan P- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc P - Kiểm sát viên Trung cấp.

Hôm nay, ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Đặng Thanh P, sinh năm 1977; HKTT: Khu M, phường P, thị xã Q tỉnh B; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Bố đẻ: Đặng Thanh B, sinh năm 1950 (đã chết), mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Lê Thị Y, sinh năm 1973; con: có 03 con, con lớn sinh năm 2000; con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến nay, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 01/02/2023, tại khu M, phường P, thị xã Q tỉnh B, Công an thị xã Q phối hợp Công an phường P, thị xã Q bắt quả tang Đặng Thanh P có hành vi bán trái phép 0,0507 gam Herôine cho người thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn B lấy số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, Đặng Thanh P còn tàng trữ 0,0877 gam Heroín trên người với mục đích để bán kiếm lợi nhuận. Như vậy, Đặng Thanh P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng là: 0,1384 gam Herôine.

Vật chứng thu giữ: Thu tại lòng bàn tay phải của B 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh, bên trong có 01 mẫu giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng (*niêm phong vào trong phong bì thư*); Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái P đang mặc 500.000đồng, 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng tại túi áo ngực phía trước bên phải P đang mặc (*niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M*), Cơ quan Công an đã niêm phong

vào bì thư dán kín trên mép dán có chữ ký của P và những người làm chứng theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 360/KL- KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B kết luận: “+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư không có ký hiệu gửi giám định có khối lượng là 0,0507 gam, là ma túy; Loại ma túy: Heroine*; + *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M gửi giám định có khối lượng là 0,0877 gam, là ma túy; Loại ma túy: Heroine*”.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSQV ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q (nay là thị xã Q), tỉnh B truy tố bị cáo Đặng Thanh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt Đặng Thanh P từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn từ tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ phong bì thư niêm phong dán kín chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 360/KL- KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 01/02/2023, tại khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh B, Công an thị xã Q phối hợp Công an phường P, thị xã Q bắt quả tang Đặng Thanh P có hành vi bán trái phép 0,0507 gam Herôine cho người thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn B lấy số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, Đặng Thanh P còn tàng trữ 0,0877 gam Herôine trên người với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, Đặng Thanh P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng là: 0,1384 gam Herôine. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q (nay là thị xã Q), tỉnh B truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Đặng Thanh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo nhận thức, thấy được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích háms lợi nên bị cáo đã bắt chấp pháp luật bán một lượng chất ma túy để kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, coi thường pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố để được Quân giải phóng Miền Tây Nam Bộ tặng Bằng khen đã có thành tích trong chiến đấu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

[6] Về các vấn đề có liên quan: Đối với Nguyễn Văn B là người mua ma túy của Phương, sau khi lấy lời khai tại Công an phường Phụng Mao, lợi dụng sơ hở

đã bỏ trốn. Quá trình điều tra xác minh tại xã Đ, thị xã Q, tỉnh B không có ai tên, tuổi như B đã khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Về nguồn gốc số ma túy P bán cho B và thu giữ trên người P, P khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu chợ khu M, phường P, thị xã Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của Phương và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của Bình sử dụng để liên lạc mua bán ma túy đã bị rơi trong quá trình bắt giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã ra thông báo truy tìm vật nhưng chưa thu hồi được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh P 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 18/4/2023 để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ phong bì thư niêm phong dán kín chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 360/KL- KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B (Theo biên bản giao vật chứng số 65, ngày 23/3/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, nay là thị xã Q, tỉnh B).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- CQĐT CA thị xã Quế Võ;
- Trại TGCA tỉnh Bắc Ninh;
- CCTHADS thị xã Quế Võ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng

